TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 420/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-4-2025.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên.
2. Ông Vũ Huy Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1137/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024. Về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 182/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 01/14/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Huỳnh YY, sinh năm: 1982
Địa chỉ: 164/1 Nguyễn Trung Trực, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh LL, sinh năm:1966
Địa chỉ: D15/16 tổ 15, ấp 33 (ấp 4 cũ), xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện; bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được bà Lê Huỳnh YY trình bày: Bà Bà Lê Huỳnh YY và ông Nguyễn Thanh LL kết hôn vào năm 2006. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh. Theo giấy chứng nhận kết hôn số 09; quyển 01/2006; ngày 06/02/2006.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc và có 03 con chung: Nguyễn Huỳnh Thanh Nguyên, sinh ngày 26/5/2006, Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc, sinh ngày 11/7/2007 và Nguyễn Huỳnh Thanh An, sinh ngày 13/11/2015.

Đến đầu năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; không ai quan tâm chăm sóc cho nhau. Nay nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên bà YY yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông LL.

Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh Nguyên, sinh ngày: 26/5/2006, Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc, sinh ngày: 11/7/2007 và Nguyễn Huỳnh Thanh An, sinh ngày 13/11/2015. Sau khi ly hôn, bà YY giao trẻ Nguyễn Huỳnh

Thanh Chúc và Nguyễn Huỳnh Thanh An cho ông LL trực tiếp nuôi dưỡng. Bà YY không cấp dưỡng nuôi con. Riêng Nguyễn Huỳnh Thanh Nguyên đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ chung: Không có. .

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

- Bị đơn – ông Nguyễn Thanh LL vắng mặt không lý do.:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Nguyễn Thanh LL vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không tham dự phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến: Đề nghị tạm dừng phiên tòa để tiến hành thu thập, xác minh các chứng cứ sau:

+Xác minh trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc và Nguyễn Huỳnh Thanh An hiện đang sống với ai? điều kiện và hoàn cảnh sống của hai trẻ như thế nào?

+Yêu cầu bà YY cung cấp chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con của ông LL tốt hơn bà YY?

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1].Bà Lê Huỳnh YY khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Nguyễn Thanh LL; ông LL có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2].Về sự vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn Thanh LL, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bị đơn vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án; Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông LL theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về Nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 09; quyển 01/2006; ngày 06/02/2006; do Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Huỳnh YY và ông Nguyễn Thanh LL là hôn nhân hợp pháp được qui định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Huỳnh YY xác nhận là đời sống chung giữa bà và ông LL có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hòa hợp và không ai còn quan tâm chăm sóc nhau từ lâu.

Tại kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung " *Bà Lê Huỳnh YY và ông Nguyễn*

Thanh LL, hiện không còn sống chung vơi nhau tại địa chỉ D15/16, tổ 15, ấp 33 (ấp 4 cũ) xã Tân Kiên huyện Bình Chánh. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và có hành vi bạo hành với vợ con không thì UBND xã Tân Kiên không rõ, không nắm bắt thông tin)". Tuy nhiên, qua lời trình bày của nguyên đơn và thực tế cả hai đã từ lâu không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau thì có cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc bà Lê Huỳnh YY yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh LL là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Huỳnh YY.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh Nguyên, sinh ngày: 26/5/2006 (đã trưởng thành), Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc, sinh ngày: 11/7/2007 và Nguyễn Huỳnh Thanh An, sinh ngày: 13/11/2015. Sau khi ly hôn, bà YY giao trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc và Nguyễn Huỳnh Thanh An cho ông LL trực tiếp nuôi dưỡng. Bà YY không cấp dưỡng nuôi con.

[2.2.1]. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án yêu cầu bà YY và ông LL dẫn con chung đến tòa để tiến hành lập biên bản ghi nhận ý kiến trẻ; Tuy nhiên ông LL không thực hiện, còn bà YY thì khai do ông LL không cho bà dẫn con đến tòa; Do đó tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến trẻ.

Mặt khác; bà YY và ông LL đã sống ly thân từ lâu, các con chung hiện đang ở với ông LL, nên việc bà YY đồng ý để cho ông LL tiếp tục việc nuôi con chung cũng là hợp lý về mặt ổn định cuộc sống, ổn định sự phát triển tâm sinh lý của các trẻ. Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho ông LL nuôi dưỡng.

[2.2.2].Tại kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung " *Bà Lê Huỳnh YY và ông Nguyễn Thanh LL, hiện không còn sống chung vơi nhau tại địa chỉ D15/16, tổ 15, ấp 33 (ấp 4 cũ) xã Tân Kiên huyện Bình Chánh. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và có hành vi bạo hành với vợ con không thì UBND xã Tân Kiên không rõ, không nắm bắt thông tin)*". Như vậy, về điều kiện nuôi con cũng như bạo hành với vợ con hay không thì UBND xã Tân Kiên không rõ và không nắm bắt thông tin.

[2.2.3]. Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia định quy định: "vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Như vậy, trường hợp không thỏa thuận được (tranh chấp quyền nuôi con) thì Tòa án sẽ quyết định việc giao con và tiến hành ghi nhận ý kiến trẻ. Trong vụ án này không có tranh chấp về quyền nuôi con.

[2.2.4]. Tòa án đã ban hành văn bản thông báo cho bà YY và ông LL dẫn con chung đến Tòa vào lúc 13 giờ 30 ngày 31/3/2025 để Tòa án tiến hành ghhi nhận ý kiến các con chung của ông bà. Tuy nhiên ông LL không thực hiện theo yêu cầu của Tòa án; bà YY trình bày là không thể dẫn con chung đến Tòa vì không LL không cho dẫn các con chung đi. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Huỳnh YY không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Lê Huỳnh YY.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà YY trình bày là tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Do ông LL vắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của ông về tài sản chung, nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề tài sản chung, nợ chung theo chứng cứ và yêu cầu của nguyên đơn. Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

[2.4] Ông Nguyễn Thanh LL đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng ông vẫn vắng mặt. Vì vậy, ông đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[2.5] Xét lời phát biểu về tố tụng và nội dung của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh :

+Xác minh trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc và Nguyễn Huỳnh Thanh An hiện đang sống với ai? điều kiện và hoàn cảnh sống của hai trẻ như thế nào?

+Yêu cầu bà YY cung cấp chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con của ông LL tốt hơn bà YY?

Xét thấy, tại phiên tòa, bà YY trình bày và cam kết với nội dung: Hiện nay 03 con chung đều đang ở với ông LL; mỗi tuần bà YY đều đến thăm và chơi với các con; ông LL thương yêu các con chung; ông LL không cho bà YY dẫn con đến Tòa án vì sợ ảnh hưởng tâm lý các con; bà YY và ông LL xây dựng được căn nhà khang trang trên phần đất của cha mẹ ông LL cho; bà YY hiện đang ở phòng trọ và bà muốn các con ở với ông LL trong căn nhà khang trang nên bà không yêu cầu nuôi con.

Bà YY và ông LL có tài sản chung là một chiếc xe du lịch và một chiếc xe tải; ông LL làm nghề tự do ai thuê thì ông làm; trước khi sống ly thân thì ông LL là lao động chính trong gia đình, gần như mọi thu nhập và chi phí là do ông LL; do đó bà YY không cấp dưỡng nuôi con vì bà đang thất nghiệp và ở phòng trọ; còn ông LL có điều kiện hơn bà rất nhiều. Mặt khác, do ông LL và bà YY đều là lao động tự do nên không thể cung cấp chứng cứ về thu nhập cho Tòa án.

Trong vụ án này không có tranh chấp về quyền nuôi con; đồng thời luật quy định "Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này" nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án là phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lê Huỳnh YYphải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227 và khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 6; Điều 91, 96 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Huỳnh YY đối với ông Nguyễn Thanh LL.

Bà Lê Huỳnh YY được ly hôn với ông Nguyễn Thanh LL. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Huỳnh YY và ông Nguyễn Thanh LL chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 09; quyển 01/2006; ngày 06/02/2006; do Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: giao trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh Chúc, sinh ngày: 11/7/2007 và Nguyễn Huỳnh Thanh An, sinh ngày: 13/11/2015 cho ông LL trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Lê Huỳnh YY.

Bà Lê Huỳnh YY có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3.Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Huỳnh YY khai là tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng ông LL vắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của ông về tài sản chung, nợ chung. Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

4.Về án phí: Bà Lê Huỳnh YY chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0051657 ngày 27/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự (4);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

2AAKKBP*ihjcaa+

Vũ Ngọc Chiến